

Số: 10 /2024/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 30 tháng 05 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý, sử dụng đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, chế độ kiêm nhiệm của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 381/TTr-SNV ngày 28 tháng 5 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, sử dụng đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 12/6/2024 và thay thế Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tiêu chuẩn, tuyển chọn, quản lý và sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Các Bộ: Tư pháp, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử, Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC, Hạng (10b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Quốc Khánh**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## **QUY ĐỊNH**

**Quản lý, sử dụng đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /2024/QĐ-UBND ngày 30 / 05 /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, bầu cử, tuyển chọn, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, xử lý kỷ luật, bãi nhiệm, miễn nhiệm và giải quyết thôi việc đối với từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Sơn La.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, chế độ kiêm nhiệm của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

### **CHƯƠNG II**

#### **TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ**

##### **Điều 3. Tiêu chuẩn của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã**

1. Thực hiện theo khoản 1 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Ngoài tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này, các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã còn phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành; điều lệ của tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách là thành viên.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã**

1. Các chức danh bầu cử thực hiện nhiệm vụ theo quy định của luật, điều lệ của tổ chức mà mình là thành viên; hỗ trợ, giúp Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở cấp xã.

2. Các chức danh còn lại thực hiện nhiệm vụ phối hợp, giúp cán bộ, công chức cấp xã thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, đảm bảo các lĩnh vực công tác của cấp ủy, chính quyền địa phương cấp xã đều có người đảm nhiệm, theo dõi thực hiện. Ngoài nhiệm vụ này, các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã còn phải thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

### **Chương III BẦU CỬ, TUYỂN CHỌN**

#### **Điều 5. Nguyên tắc bầu cử, tuyển chọn**

1. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.
2. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn của từng chức danh và số lượng người hoạt động không chuyên trách được giao ở cấp xã theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

#### **Điều 6. Đối tượng bầu cử, tuyển chọn**

1. Các chức danh bầu cử: thực hiện theo quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên, quy định của pháp luật có liên quan và quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý.
2. Các chức danh còn lại thực hiện tuyển chọn thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Điều 7 Quy định này. Trường hợp có pháp luật chuyên ngành quy định thì thực hiện quy định của pháp luật chuyên ngành.
3. Những người đang đảm nhiệm chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi bố trí sang chức danh người hoạt động không chuyên trách khác nếu đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện thì không phải thực hiện quy trình tuyển chọn thông qua xét tuyển.

#### **Điều 7. Xét tuyển người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã**

1. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn chức danh và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định (đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã phải trong diện quy hoạch Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã). Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch xét tuyển trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

2. Căn cứ kế hoạch được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo công khai trên hệ thống loa công cộng, niêm yết tại trụ sở, Trang/Cổng thông tin

điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có) về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện của từng chức danh cần tuyển; thời hạn và địa điểm nhận thông tin của người đăng ký dự tuyển.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết thông báo xét tuyển, người dự tuyển đăng ký trực tiếp với Ủy ban nhân dân cấp xã qua công chức Văn phòng - Thống kê. Nội dung đăng ký bao gồm các thông tin: họ và tên; ngày tháng năm sinh; dân tộc; số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp; số điện thoại di động; quê quán; hộ khẩu thường trú; trình độ văn hóa; trình độ chuyên môn; chức danh đăng ký dự tuyển. Hết thời gian đăng ký, công chức Văn phòng - Thống kê được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển (sau đây gọi là Hội đồng) gồm 05 hoặc 07 thành viên bao gồm: Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Các ủy viên bao gồm: đại diện Đảng ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; 01 công chức Văn phòng - Thống kê là ủy viên kiêm thư ký; các ủy viên khác là cán bộ hoặc công chức cấp xã.

Không bố trí những người có quan hệ là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của người dự tuyển hoặc của bên vợ (chồng) của người dự tuyển; vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi của người dự tuyển hoặc những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật tham gia Hội đồng.

5. Hội đồng đối chiếu các thông tin của người dự tuyển với tiêu chuẩn của chức danh cần xét tuyển và thông báo những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện, được tham gia phỏng vấn.

Hội đồng tiến hành phỏng vấn những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

Nội dung phỏng vấn: Kiến thức chung, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ.

Phương pháp phỏng vấn: Hội đồng tiến hành phỏng vấn từng người. Sau khi phỏng vấn tất cả những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn, Hội đồng thống nhất, lựa chọn người đáp ứng tốt nhất yêu cầu của vị trí chức danh cần tuyển chọn.

Chậm nhất 07 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành phỏng vấn, Hội đồng ban hành thông báo kết quả xét tuyển, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã kết quả xét tuyển; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định công nhận chức danh và hưởng phụ cấp.

6. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận chức danh, người hoạt động không chuyên trách cấp xã hoàn thiện hồ sơ theo tiêu chuẩn chức danh, Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định tại Điều 3 Quy định này thì đề nghị cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định công nhận chức danh.

## **Chương IV**

### **ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

#### **Điều 8. Đánh giá, xếp loại và thẩm quyền đánh giá, xếp loại**

##### **1. Đánh giá, xếp loại**

a) Các chức danh bầu cử: thực hiện theo quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên. Trường hợp luật, điều lệ tổ chức không quy định thì nội dung, hình thức, quy trình đánh giá, xếp loại áp dụng tương tự như cán bộ xã.

b) Các chức danh còn lại: nội dung, hình thức, quy trình đánh giá, xếp loại áp dụng tương tự như công chức xã.

c) Chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã: thực hiện theo pháp luật chuyên ngành về quân sự. Trường hợp theo pháp luật chuyên ngành về quân sự không quy định thì nội dung, hình thức, quy trình đánh giá, xếp loại áp dụng tương tự như công chức xã.

##### **2. Thẩm quyền đánh giá**

a) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã đánh giá, xếp loại đối với các chức danh: Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá, xếp loại đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách còn lại theo quy định.

#### **Điều 9. Khen thưởng**

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng, điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội.

#### **Điều 10. Xử lý kỷ luật, bãi nhiệm, miễn nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã**

1. Các chức danh bầu cử: thẩm quyền kỷ luật, việc xử lý kỷ luật, bãi nhiệm, miễn nhiệm thực hiện theo quy định của luật, điều lệ mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên. Trường hợp luật, điều lệ không quy định thì nội dung, hình thức, quy trình xử lý kỷ luật áp dụng tương tự như đối với cán bộ cấp xã.

2. Chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã: thực hiện theo pháp luật chuyên ngành về quân sự. Trường hợp theo pháp luật chuyên ngành về quân sự không quy định thì nội dung, hình thức, quy trình xử lý kỷ luật áp dụng tương tự như đối với công chức cấp xã.

3. Đối với các chức danh còn lại: nội dung, hình thức, quy trình xử lý kỷ luật áp dụng tương tự như đối với công chức cấp xã. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định kỷ luật đối với hình thức buộc thôi việc; các hình thức kỷ luật khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

4. Không áp dụng hình thức kỷ luật hạ bậc lương đối với tất cả các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành**

##### 1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, hướng dẫn kiểm tra các địa phương thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

b) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bố trí, hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh;

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định nhiệm vụ cụ thể đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

#### **Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều 33 Nghị định 33/2023/NĐ-CP.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 36 Nghị định 33/2023/NĐ-CP, Điều 4 Quy định này để quy định cụ thể nhiệm vụ của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã cho phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của từng cấp xã.

3. Quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền việc đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.

4. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ: xây dựng quy chế làm việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; việc thực hiện các chế độ chính sách; nhận xét, đánh giá, phân loại; khen thưởng, kỷ luật; lập và quản lý hồ sơ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

5. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Quy định này.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Cho ý kiến bằng văn bản về kế hoạch tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. Ban hành các quyết định: công nhận, bổ nhiệm chức danh, hưởng chế độ kiêm nhiệm, thôi hưởng chế độ kiêm nhiệm, cho hưởng phụ cấp, thôi hưởng phụ cấp, kỷ luật buộc thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

2. Quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Quy định này.

### **Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Xây dựng quy chế làm việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; quyết định việc bố trí kiêm nhiệm; quản lý hồ sơ; trực tiếp quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

b) Xây dựng kế hoạch; quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền đề đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

c) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Quy định này.

2. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện việc tuyển chọn, bố trí công tác đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.

b) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Quy định này.

c) Quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

d) Giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của pháp luật.

đ) Đánh giá, xếp loại các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Quy định này.

e) Quyết định kỷ luật đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trừ các chức danh hiệp thương, bầu cử và hình thức buộc thôi việc.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Quy định này.

### **Điều 15. Trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã**

1. Đánh giá, xếp loại các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Quy định này.



2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tuyển chọn, quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

3. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ đối với người hoạt động không chuyên trách thuộc tổ chức theo đúng quy định và điều lệ tổ chức.

### **Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp**

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã quy định tại khoản 1 Điều 2 đã được bầu cử hoặc tuyển chọn trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 Quy định này thì trong thời hạn 05 năm kể từ ngày 01/8/2023 phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định. Hết thời hạn này mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định thì thực hiện miễn nhiệm, giải quyết thôi việc và hưởng chế độ chính sách (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách là thành viên./.